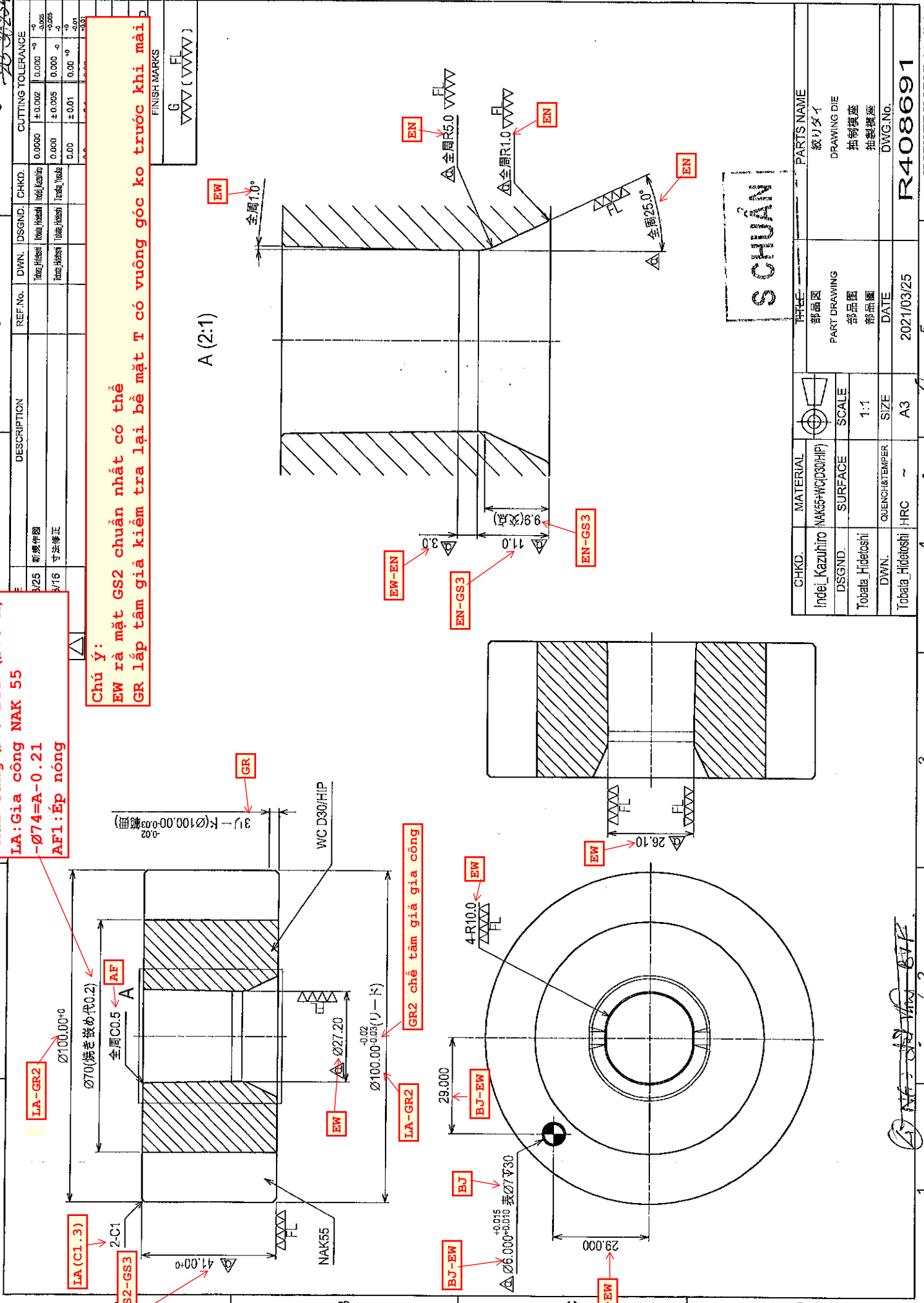



Chú ý:
EW rà r
GR lắp



CHKD.	MATERIAL		DATE	PART'S NAME
Indei_Kazuhito	NAK65+WC(P30+HIP)		部品図	絞りダイ
DSGND.	SURFACE	SCALE	PART DRAWING	DRAWING DIE
Tobata_Hidetoshi		1:1	部品図	抽制模座
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	部品圖	抽製模座
Tobata_Hidetoshi	HRC ~	A3	DATE	DWG.No.
			2021/03/25	R408691

MANUCHI MOTOR CO., LTD.

SNO: **R408691**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: BTP:R408691(GS1) NAK55:Ø110*46	GS1:30 GR:40 LA:120 AF:30 GS2:60 BJ:20 EW:300 GR2:150 EN:400 KA:1 GS3:60 AF:30 KT